TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2023/QĐCNHGT-DS

Nghi Xuân, ngày 06 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Trần Thị Q và chị Trần Thị Thu H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp kiện đòi tài sản đề ngày 10/02/2023 của chị Trần Thị Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Trần Thị Q – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

- Người bị kiện: Chị Trần Thị Thu H – Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Chị Trần Thị Thu H có vay chị Trần Thị Q số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng.

- Chị Trần Thị Thu H đã trả cho chị Trần Thị Q số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Hiện nay chị Trần Thị Thu H còn nợ chị Trần Thị Q số tiền 140.000.000 (Một trăm bốn mươi triệu) đồng.

- Chị Trần Thị Thu H có nghĩa vụ phải trả cho chị Trần Thị Q số tiền 140.000.000 (Một trăm bốn mươi triệu) đồng sau khi quyết định có hiệu lực.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày chị Trần Thị Q có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Trần Thị Thu H không chịu thi hành án hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- Lưu: HSVA, TA.

THẨM PHÁN

Phạm Huy Bình